

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện toàn diện các nội dung Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ và giao trách nhiệm cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai thực hiện để cải thiện môi trường kinh doanh; trong đó nhiệm vụ trọng tâm là cắt giảm các chi phí không hợp lý, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả thiết thực trong việc cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trong việc triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch.

II. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát thủ tục hành chính.

- Rà soát các quy định của pháp luật về đầu tư, kinh doanh; sàng lọc những điểm bất hợp lý, gây ra chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp; nghiên cứu, đề xuất hướng xử lý. Các văn bản ban hành cần có đánh giá tác động chi phí, nhất là chi phí không chính thức, gắn với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan soạn thảo.



- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tuyệt đối không được ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Luật Đầu tư.

- Tăng cường tiếp xúc, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ thi hành pháp luật.

- Công khai 100% thủ tục liên quan đến doanh nghiệp, quy hoạch của tỉnh và địa phương trên trang thông tin điện tử.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý, giải quyết thủ tục, hồ sơ cho doanh nghiệp, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thời gian và chi phí đi lại.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện

2.1. Về chi phí tuân thủ pháp luật.

2.1.1 Cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường.

a) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Rà soát các văn bản do cơ quan mình ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành có quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh trái với quy định của Luật Đầu tư để bãi bỏ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền bãi bỏ. Tuyệt đối không được ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành mới các quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Luật Đầu tư.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 08/8/2018 của UBND tỉnh triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 893/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa chế độ báo cáo theo yêu cầu tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước" để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Tập trung cải cách thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp gồm: Thủ tục đăng ký doanh nghiệp, chủ trương đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, thuế, hải quan... Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục, đẩy mạnh giải quyết thủ tục trực tuyến, gửi kết quả đến tận nhà nhằm giảm thời gian và chi phí đi lại cho doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc cử cán bộ có chuyên môn, thẩm quyền để hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính

cho doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tham gia phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý, ký giải quyết và trả kết quả trực tiếp các thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Đẩy nhanh tiến độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong đăng ký doanh nghiệp, mục tiêu đến năm 2019 nâng tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến lên 30%.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện sửa đổi Quy chế phối hợp giải quyết thủ tục quyết định chủ trương đầu tư dự án có sử dụng đất ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 273/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong gửi hồ sơ qua hệ thống thông tin điện tử; xem xét, tinh giản thủ tục giải quyết chủ trương đầu tư (khâu khảo sát vị trí) nhằm cắt giảm thời gian và chi phí đi lại cho doanh nghiệp.

- Tham mưu tốt cho lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong các buổi tiếp xúc doanh nghiệp, cuộc họp Tổ thu hút đầu tư và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện triển khai các kết luận của lãnh đạo Tỉnh ủy và UBND tỉnh để giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động.

c) Sở Công Thương.

- Phối hợp với Công ty Điện lực Bình Phước triển khai và thực hiện các giải pháp nhằm giảm bớt các thủ tục, thời gian và chi phí tiếp cận để được cấp điện đối với các dự án, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Tăng cường công tác khuyến công, mở rộng sản xuất và thị trường xuất khẩu hàng hóa.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra ngành công thương, đảm bảo thị trường sản xuất kinh doanh đúng theo quy định của pháp luật, thanh tra mỗi doanh nghiệp không quá 01 lần/năm, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh: Rà soát, nghiên cứu ban hành quy chế phối hợp để cắt giảm thời gian xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai cho doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục giao đất, thuê đất; khấu trừ tiền đền bù, giải phóng mặt bằng, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào tiền thuê đất, tiền sử dụng đất phải nộp.



đ) Cục Thuế tỉnh: Thực hiện thủ tục hoàn thuế điện tử rút gọn để rút ngắn thời gian hoàn thuế cho doanh nghiệp; rà soát các quy định thủ tục về miễn giảm thuế.

e) Sở Tư pháp.

- Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện về đầu tư kinh doanh do các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Luật Đầu tư.

- Tăng cường vai trò thẩm định dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện không ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh trái với quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Luật Đầu tư.

2.1.2 Cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh.

a) Sở Xây dựng: Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa Sở Xây dựng và Công an tỉnh trong quản lý đầu tư xây dựng và phòng cháy, chữa cháy đối với dự án, công trình trên địa bàn tỉnh theo Quy chế phối hợp số 01/QCPH-CAT-SXD đã được hai cơ quan ký kết ngày 02/01/2019.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đề xuất các cơ chế phối hợp liên thông thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến cấp chứng nhận tài sản gắn liền với đất.

2.2. Cắt giảm chi phí đầu tư vào sản xuất, kinh doanh.

2.2.1 Về chi phí tín dụng và dịch vụ ngân hàng.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản pháp luật khác về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm hỗ trợ tiếp cận các nguồn lực, góp phần giảm chi phí sản xuất, kinh doanh.

b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Phước.

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh, kết nối, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư, kinh doanh, phù hợp với các nguyên tắc thị trường.

2.2.2 Về chi phí lao động:

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội triển khai có hiệu quả các đề án về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường,

trung tâm dạy nghề gắn với nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp nhằm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp khi phải đào tạo lại lao động.

2.3. Về phí, lệ phí, tiền thuê đất và tiền khai thác tài nguyên.

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền HĐND cấp tỉnh ban hành, tham mưu UBND tỉnh đề xuất lên HĐND tỉnh phương án giảm chi phí, lệ phí phù hợp với quy của Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường: Nghiên cứu, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền về mức thu tiền khai thác khoáng sản theo hướng giảm bớt gánh nặng tài chính doanh nghiệp.

c) Sở Giao thông vận tải phối hợp với Sở Tài chính: Rà soát các dự án BOT trên địa bàn tỉnh, đàm phán với nhà đầu tư để giảm giá thu phí đường bộ trên nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng dịch vụ.

2.4. Về chi phí không chính thức: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm:

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà, tạo gánh nặng cho doanh nghiệp.

b) Thực hiện quy tắc đạo đức công vụ của cán bộ, công chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp.

c) Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức về các quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, khiếu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ.

d) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch hoạt động quản lý nhà nước.

đ) Tổ chức khảo sát ý kiến người dân và doanh nghiệp về chất lượng phục vụ hành chính công và chi phí không chính thức ở Trung tâm Phục vụ hành chính công và sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; công khai kết quả và yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có giải pháp nâng cao chất lượng hành chính công và cắt giảm chi phí không chính thức.

e) Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Người đứng đầu chính quyền các cấp phải dành thời gian tiếp công dân theo quy định, giải quyết hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

g) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

III. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí của tỉnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử, bản tin của các cơ quan nhà nước, đoàn thể, doanh nghiệp dung dung Kế hoạch.

2. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện tổ chức thực hiện Kế hoạch này gắn liền với việc kiểm điểm trách nhiệm của đơn vị mình trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; khắc phục những khuyết điểm, yếu kém; phát huy những thành quả đạt được nhằm đề ra các giải pháp thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền tình hình thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- VPCP;
- Bộ KH&ĐT; VCCI;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo BP;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT. c



Nguyễn Văn Trâm